

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 285

Xin mời mở Kinh ra. Hôm qua giảng đến “*chỉ tức tịch tĩnh thanh*”. Hôm nay chúng ta tiếp tục xem tiếp câu dưới đây:

Kinh văn: “**Vô sanh vô diệt thanh, thập lực vô úy thanh**”.

Trong mỗi một câu, nội dung hàm chứa vô cùng sâu rộng. “*Chỉ tức tịch tĩnh*” đều là đức năng của tự tánh, là cương lĩnh tu học của pháp Đại thừa. Đạo lý này không thể nào không hiểu được. Sau khi đã hiểu rõ lý rồi chúng ta mới thích thú mà tu học, không còn giải đãi. Trong cảnh giới phàm phu hiện tiền ở trước mắt chúng ta, những lời của Ấn Quang Đại Sư dạy bảo chúng ta vô cùng khế cơ và cũng thích hợp cho việc tu học hiện nay của chúng ta. Ngài đã dạy cho chúng ta “*đôn luân tận phận, nhàn tà tồn thành*”. Hai câu nói này có thể nói là thích hợp cho 9.000 năm thời Mạt Pháp của Thế Tôn, nhất định không thể làm ngược lại.

“*Luân*” là luân thường đại đạo, Nho gia nói, Phật pháp cũng nói, so với Nho gia thì phạm vi của Phật pháp nói rộng hơn, nghĩa lý sâu hơn. Nho gia chỉ nói đến đạo làm người, Phật pháp không những nói đến chín pháp giới, mà còn nói đến Nhất Chân Pháp Giới. Nói tóm lại, thể xuất thế gian pháp chính là luân thường đại đạo, chính là định luật nhân quả. Cái gì gọi là luân? Cái gì gọi là thường? Nếu như đối với danh từ thuật ngữ này không có sự nhận thức chính xác, thì đương nhiên là không thể thực tiễn trong cuộc sống.

Luân nói một cách cụ thể là ngũ luân mà cổ Thánh tiên Hiền đã nói. Ngũ luân là vợ chồng - cha con - anh em - vua tôi - bạn bè. Đây là đạo tự nhiên, không bao giờ nói đến học thuyết của một cá nhân nào, lý tưởng của bất kỳ cá nhân nào, mà là quy luật của tự nhiên. Quy luật của đại tự nhiên, con người có, súc sanh cũng có, ngạ quỷ cũng có, hướng lên trên cõi trời thì không cần phải nói. Điều này bình thường chúng tôi khi ở trong giảng đường thường hay nói mối quan hệ giữa người với người. Nếu chúng ta muốn trong một đời này đạt được cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn, sự việc quan trọng thứ nhất là quan hệ giữa người với người phải xử sự cho tốt, nhân họa sẽ không có.

Nhân họa từ đâu mà có? Hiện nay luân lý đạo đức không có người dạy, không những không có người dạy mà người giảng cũng không có. Luân thường

đạo đức trong xã hội này hiện nay đã hoàn toàn sụp đổ, hầu như là đã bị diệt vong. Luân lý đạo đức sau khi bị diệt rồi, người xưa đã nói với chúng ta thiên hạ đại loạn, thiên tai nhân họa, người dân sẽ chịu cực khổ vô cùng. Vậy đến khi nào bạn mới thoát khỏi được sự khổ nạn này? Đến khi nào luân thường đạo đức con người được phục hồi thì bạn sẽ thoát được. Nói tóm lại, nếu bạn không phục hồi được thì bạn khổ mãi mãi. Tại sao vậy? Vì xã hội không có trật tự. Bạn nói xem, trong một gia đình mà cha không ra cha, con không ra con, anh chị em người thân quyến thuộc chung sống với nhau mà giống như là kẻ thù thì gia đình này có hạnh phúc không?

Giáo học căn bản nhất của Phật pháp, chúng ta tu Tịnh Độ, ở trong “Kinh Quán Vô Lượng Thọ”, Thế Tôn đã nói với chúng ta tịnh nghiệp tam phước là căn bản của người tu Tịnh Độ, là nền tảng của nền tảng. Điều thứ nhất trong ba điều là dạy chúng ta hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng. Hai câu này, quý vị nghĩ xem, không phải là Nho gia đã nói là hiếu để sao? Hiếu dưỡng phụ mẫu là hiếu, phụng sự sư trưởng là để, cho nên đạo của Thánh nhân chỉ là hiếu đạo, là sư đạo mà thôi. Hiếu đạo cùng sư đạo giúp nhau cùng hoàn hảo, hiếu thân tôn sư thì xã hội mới được an định, mọi người mới có thể sống hòa thuận với nhau, nhân họa mới có thể bị tiêu diệt. Như vậy vẫn còn thiên tai.

Thiên tai từ đâu mà có? Là con người đối xử không tốt với hoàn cảnh tự nhiên nên có thiên tai. Chúng ta đối xử không tốt với tất cả động vật trên quả địa cầu này, đối xử không tốt với thực vật, đối xử không tốt với khoáng vật, phá hoại sự cân bằng sinh thái của địa cầu, phá hoại môi trường tự nhiên, thế là liền dẫn đến tai nạn nước, tai nạn gió, động đất. Ngày nay chúng ta gọi là thiên tai, trên thực tế không phải là thiên nhiên gây tai nạn, mà đều do con người gây ra, không biết sống chung với môi trường tự nhiên.

Điều thứ ba là thiên địa quỷ thần. Thiên địa quỷ thần thật sự là có, không phải là giả. Buổi trưa hôm nay tôi đến Học hội, đồng tu từ Đại Lục đến có mang theo một đĩa hình, trong một pháp hội Vạn Phật ở Đông Bắc có vài người nói là có chúng sanh theo quấy nhiễu. Chúng sanh nào vậy? Là oán thân trái chủ dựa vào thân. Hôm nay chúng tôi xem hai đoạn nhỏ.

Đoạn thứ nhất là chó nhập vào thân. Chú chó này bị người ta giết, nhập vào thân của người đó để đòi mạng, bộ dạng người bị nhập giống như bộ dạng của con chó, tiếng kêu của ông ta giống như tiếng chó sủa. Cái này hoàn toàn không phải là diễn kịch, mà là sự thật.

Đoạn phim còn lại là nói một nữ cư sĩ đại khái là thích ăn nhộng của con tằm, ăn rất là nhiều, số lượng nhộng tằm này nhiều quá sức tưởng tượng, đều nhập vào thân cô. Nhìn bộ dạng của cô, cái đầu chuyển động rất giống cái đầu của con tằm. Mọi người niệm thần chú, niệm Phật để giúp đỡ cô. Tôi nhìn thấy cô chẳng có cảm xúc gì, nhìn thấy bộ dạng thật là đáng thương. Các đồng tu nói với tôi có tổng cộng mười mấy người đều là gặp phải các trường hợp như thế, nhưng trước đó mọi người đã quên ghi hình lại, chỉ thu hình có bốn người lúc sau. Đây là hiện thân thuyết pháp. Chúng ta sống không tốt đối với thiên địa quỷ thần.

Có nhiều tai họa như vậy, giống như những trường hợp này, trong cuộc đời này của tôi chính bản thân tôi đã gặp mười mấy lần, một chút cũng chẳng có giả.

Cho nên Thánh Hiền dạy cho chúng ta cũng chẳng có khác, sự việc lớn đầu tiên chính là Phật vì một đại sự nhân duyên mà thị hiện ở thế gian này, việc lớn gì vậy? Đem chân tướng của vũ trụ mà nói cho chúng ta một cách rõ ràng minh bạch, trong “Kinh Bát Nhã” nói là thật tướng của các pháp. Chân tướng của tất cả pháp là cái gì, Phật nói rất rõ ràng minh bạch. Nếu như bạn thật sự thông đạt hiểu rõ rồi, đó gọi là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật.

Điều kế tiếp là nói chân tướng của sự thật. Thật sự có thể ngộ nhập, đây là người thượng thượng căn, không phải là người thông thường. Đối với người trung và hạ căn, đó chính là dạy ta làm người như thế nào, mối quan hệ giữa mọi người phải đối xử tốt, đối xử tốt với hoàn cảnh tự nhiên, có mối quan hệ tốt với thiên địa quỷ thần, thì trong cuộc đời của chúng ta nhất định là rất hạnh phúc, rất mỹ mãn.

Ở chỗ này Thế Tôn đã nêu ra mấy thí dụ, có thể giải thích sâu hay cạn, giải thích rộng hay hẹp, có thể thích ứng với tất cả căn cơ không đồng nhau. Người thượng căn có cách nói của người thượng căn, người trung căn có cách nói của người trung căn, người hạ căn có cách học tập của người hạ căn, không có hạng người nào mà không được lợi ích. Đối với người hạ hạ căn thì giảng đoạn ác tu thiện. Người trung căn trở lên có một chút trí huệ, nhất định phải hiểu được hiểu thân tôn sư.

Hiếu thân tôn sư là điều căn bản của đại đạo. Hiếu đạo sư đạo làm được viên mãn rồi, đó là Phật quả cứu cánh, cho dù là Bồ Tát Đẳng Giác cũng chưa làm được viên mãn. Hiếu là nói đến thuận, hiếu thì phải thuận. Nói đến chỗ cứu cánh, chính là bạn đã hiểu được tánh đức của hiếu thuận, khởi tâm động niệm tất cả hành vi không trái với tánh đức, đây là đại hiếu của chư Phật Bồ Tát.

Tôn trọng đạo là Đễ. Ý nghĩa của Đễ là phải tùy thuận theo sự dạy bảo của lão sư. Mở rộng ý nghĩa này, là tùy thuận theo sự dạy bảo của bậc trưởng bối, tùy thuận theo sự dạy bảo của hiền nhân, dùng lời hiền nay mà nói là tôn trọng lão sư, tôn trọng sự giáo huấn của người khác đối với chúng ta. Đây là sự tu hành của chúng ta. Lấy người thế gian mà nói, mục đích tu hành của họ chẳng qua là cầu phước báo trời người. Điều mà người thông thường ở thế gian này mong cầu, bạn có thể đạt được, thật sự là “*Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng*”. Người thượng căn thì không cầu phước báo trời người, họ biết được phước báo trời người là chưa cứu cánh, họ mong cầu quả báo cứu cánh. Quả báo cứu cánh là không sanh không diệt, trong Phật pháp gọi là Đại Bát Niết Bàn. Việc này trong Kinh điển thường nói là vĩnh viễn thoát ly luân hồi, không còn sanh tử, ra khỏi ba cõi. Việc này người thượng căn họ đã cầu. Có thể cầu được không? Chỉ cần bạn có niềm tin thì không có chuyện cầu không được, Phật ở trong nhà có cầu thì có ứng. Nhưng mà cầu phải có cách, có phương pháp, như lý như pháp thì cảm ứng không thể nghĩ bàn. Thông thường điều chúng ta đã cầu nhưng cầu không được, không có cảm ứng là bởi vì bản thân có nghiệp chướng, nên đã cản trở sự cảm ứng. Lúc này bạn nên hết lòng mà phản tỉnh, mà kiểm điểm, tự mình phải tìm ra được nghiệp chướng mà tiêu trừ nghiệp chướng, thì cảm ứng liền xuất hiện.

Phương pháp này hơn năm mươi năm trước, Chương Gia Đại Sư đã dạy cho tôi. Tôi đã áp dụng 52 năm rồi, thật sự là có cảm ứng. Không phải là tôi tùy tiện giới thiệu cho mọi người, mà đây là thực nghiệm của tôi trong suốt năm mươi mấy năm. Thật sự là có hiệu quả, thật sự là có cầu thì có cảm ứng. Cho nên phải hiểu lý. Lý nhất định là phải tùy thuận tánh đức, hay nói cách khác, điều của bạn cầu phải là thiện pháp. Nếu như bạn cầu sát - đạo - dâm - vọng, Phật Bồ Tát sẽ không gia hộ cho bạn, Phật Bồ Tát sẽ không gia trì cho bạn. Điều mà bạn cầu là lợi ích cho chúng sanh, lợi ích cho xã hội, không vì bản thân mình thì sự cảm ứng có hiệu quả vô cùng. Nếu mà cầu như vậy có những lúc cũng không đạt được kết quả tốt lắm là có nguyên nhân của nó. Xác thực là bản thân chúng ta đã cố gắng hết sức rồi, dùng cái tâm chân thành - thanh tịnh - bình đẳng - từ bi cầu mà vẫn không có cảm ứng là do chúng sanh có nghiệp chướng, như vậy là hết cách rồi, nhưng tam học giới định huệ của bản thân chắc chắn là tăng trưởng, sẽ tăng lên cao. Giống như việc hoằng pháp lợi sanh sẽ có chướng ngại, sự chướng ngại này là nghiệp báo của chúng sanh. Cho dù có chướng ngại, thì chúng ta cũng phải có cách để mà phá bỏ.

Vào thời Mạt Pháp, đặc biệt là lối sống của xã hội hiện nay, đối với người tu hành mà nói thì sự chướng ngại trùng trùng, sự cảm dỗ của danh lợi ngũ dục lục trần trong xã hội này quá lớn, có mấy người có thể chống lại được sự cảm dỗ này? Sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần thật sự có thể làm được không khởi tâm, không động niệm, thật sự mà nói, chỉ có Phật và Bồ Tát thì hiện đến đây làm được, phàm phu không thể làm được. Người xưa nói rất hay: “*Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng*”. Xã hội này là một cái thùng nhuộm lớn, ô nhiễm thật nghiêm trọng, đâu có đạo lý nào mà không ô nhiễm.

Có một số đồng tu đang công tác trong ngành giáo dục đến nói với tôi, lứa tuổi học sinh biết vâng lời dễ dạy nhất là từ ba tuổi rưỡi đến bốn tuổi rưỡi, lớn hơn nữa thì không được. Các vị đồng tu này dạy cho các bạn nhỏ học “Đệ Tử Quy”, học xong chúng có thể thực hiện được, nhưng mà đến lúc được năm - sáu tuổi thì không được nữa rồi, chúng nhìn thấy ba mẹ của chúng không làm được, chúng liền hoài nghi: Ba mẹ dạy cho con như vậy tại sao ba mẹ không làm được? Nếu như các cháu đến trường học nhìn thấy những bạn cùng trường, thầy cô giáo cũng không làm được, vậy là các cháu không chịu học nữa. Đây là hoàn cảnh chung của xã hội. Ai là người có khả năng khắc phục cái hoàn cảnh chung này? Chúng tôi nghĩ đến những sự việc này, nhìn thấy tình trạng của xã hội hiện nay không thể không làm cho người ta thương cảm, không thể không thoái tâm. Sau khi thoái tâm, bản thân mình trở về nhà đóng cửa lại niệm Phật cầu vãng sanh. Ngoài cách giải quyết này ra có đi tìm cũng không tìm ra cách thứ hai.

Niệm Phật vãng sanh cũng là độ chúng sanh, hiện thân thuyết pháp. Ngày nay họ tuy là chưa thể tiếp nhận, lơ là không quan tâm, chẳng chút động lòng. Đến khi họ sắp chết thì họ sẽ suy nghĩ lại, một người nào đó lúc ra đi tự tại như vậy, họ sẽ nghĩ đến. Trong Phật pháp thường hay nói một khi nghe qua tai mãi trồng thiện căn. Bạn thì hiện cho họ xem, họ nhìn thấy rồi, một lời này qua tai sẽ mãi trồng thiện căn, bạn đã trồng hạt giống Phật vào trong A Lại Da Thức của họ rồi. Trong cuộc đời này nếu không thể thành thực, trong những kiếp sau duyên đã chín muồi rồi, cái hạt giống này sẽ khởi hiện hành. Cho nên mấu chốt vấn đề là tự hỏi chính mình, không nên đi hỏi người khác.

Chính bản thân nhất định phải làm cho đúng như lý như pháp. Việc này quan trọng hơn bất cứ thứ gì. Trước tiên là thành tựu chính mình mới có thể cảm hóa người khác. Bản thân mình không thể thành tựu, không khởi được tác dụng cảm hóa, học Phật đối với điều này nhất định phải có niềm tin vững chắc, thì trong cuộc đời này của chúng ta mới có thể có được chút ít thành tựu. Cho nên “*chỉ*

tức”, điều nên dừng thì nhất định phải dừng, điều nên làm thì nhất định phải làm. Bất luận là dừng hay là phải làm, trong sự việc này phải nên học tịch tĩnh. Học tịch tĩnh là tu định. Bất luận là dừng hay là phải làm, làm thế nào để tương ứng với tịch tĩnh? Ở trong sự dừng làm không có phân biệt, không có chấp trước, thì tâm mới có thể định lại được. Định sanh huệ. Có trí huệ bạn mới thật sự thông đạt hiểu rõ tất cả sự lý. Thiện sanh phước. Tâm địa lương thiện, hành vi lương thiện thì bạn sẽ có phước báo. Nếu bạn muốn cầu được phước huệ, thì trong cuộc sống hàng ngày của bạn, bạn cố gắng tu tâm thanh tịnh, tu tâm từ bi. Tâm từ bi là tâm thiện. Vì chúng sanh, vì chánh pháp trụ lâu dài, không vì bản thân mình, vậy thì liền có cảm ứng.

Trong chú giải của cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, trích dẫn trong “Chỉ Quán” để giải thích. Trong “Chỉ Quán” nói, pháp tánh vắng lặng là chỉ, tịch mà thường chiếu là quán. Lại nói: “*Vô minh tức minh, bất phục lưu động, cố danh viết chỉ, lăng nhiên đại tịnh, hô chi vi quán*”. Ý nghĩa này rất sâu. Trong Kinh Đại thừa Phật cũng thường nói: “*Phiền não tức Bồ Đề*”. Thể là một. Tâm đã động, khởi tâm động niệm là tâm đã động rồi, liền sanh phiền não. Tâm không động liền sanh Bồ Đề. Bồ Đề là trí huệ. Đạo lý này người học Phật chúng ta phải hiểu. Thấy sắc nghe tiếng, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần, ý niệm vừa khởi, bản thân mình lập tức phải phát hiện ra. Tông môn Đại đức thường nói: “*Không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm*”. Niệm khởi chính là khởi tâm động niệm, đây là một hiện tượng tự nhiên. Nếu như cảnh giới hiện ra, bạn không khởi tâm, không động niệm, thì bạn là Phật tái lai rồi, không phải là phàm phu. Phàm phu khởi tâm động niệm là hiện tượng bình thường, điều quan trọng là phải lập tức giác ngộ. Bạn phải thường xuyên ghi nhớ. Những lời này đã được nói trong Chỉ Quán. Cảnh giới hiện ra, bạn khởi tâm động niệm, phiền não cũng sẽ hiện ra, mê mà không giác. Ta không khởi tâm động niệm thì trí huệ hiện ra. Làm thế nào chuyển phiền não thành Bồ Đề ở trong khoảng một niệm? Một niệm giác mà không mê thì phiền não chuyển thành Bồ Đề, sanh tử liền biến thành Niết Bàn. Nhất chuyển nhất thiết chuyển, phải chuyển cho nhanh.

Ở trong “Chỉ Quán” có nói: “*Trung đạo tức pháp giới, pháp giới tức chỉ quán, chỉ quán bất nhị, cảnh trí minh nhất*”. Cái ý này nói rất là hay. Đây không phải là cảnh giới của phàm phu. Chỉ quán không phải hai, cảnh trí là một, đây là cảnh giới của ai? Đây là cảnh giới của pháp thân Bồ Tát mà “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói. Chúng ta tuy là mới bắt đầu học cũng nên phải biết, nên chăm chỉ nỗ lực mà học. Học ở chỗ nào? Học ở trong cuộc sống hàng ngày, học ở trong công việc,

xử sự, đối người, tiếp vật. Đây mới thật sự là luyện công. Tôi nói rất là đơn giản, mọi người đều hiểu được. Học điều gì? Học không đối lập với tất cả mọi người, không đối lập với tất cả sự việc, không đối lập với mọi sự vật, trên thực tế chính là lời của Bồ Tát Phổ Hiền dạy cho chúng ta: Hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức. Bạn nên học điều này. Đối lập thì sai rồi. Đối lập thì phiền não lớn. Ở trong pháp tánh không có sự đối lập, vĩnh viễn tìm không thấy sự đối lập. Bạn thấy ở trong pháp tánh không có lớn nhỏ, không có phàm Thánh, không có sanh tử niết bàn, không có phiền não Bồ Đề. Những thứ đó là đối lập nhau.

Chúng ta đọc được ở trong “Lục Tổ Đàn Kinh”, Lục Tổ Đại Sư thuyết pháp cho Ấn Tông. Ấn Tông hỏi Lục Tổ thiền định giải thoát. Ngài liền trả lời, thiền định giải thoát là hai pháp, Phật pháp là pháp không hai, hai pháp không phải là Phật pháp. Cái hai này là đối lập, ở trong pháp tánh vĩnh viễn tìm không thấy sự đối lập, vì thế pháp tánh được gọi là không thể nghĩ bàn. Bạn có tư duy, tư duy nhất định là hai pháp, nên bạn mới rơi vào trong tư duy. Lời nói cũng rơi vào trong hai pháp, bạn mới có lời nói. Vào pháp môn không hai thì không thể nghĩ bàn. Cho nên, tất cả là chân thật. Vì sao họ có thể vào được còn chúng ta thì không thể? Không vào được pháp môn bất nhị này là có nguyên nhân của nó, chính là vọng tưởng của chúng ta quá nhiều rồi, phân biệt chấp trước quá nghiêm trọng rồi. Rời khỏi vọng tưởng phân biệt chấp trước chính là pháp môn không hai, đây là chỉ quán không hai, chính là trí cảnh nhất như.

Câu ở dưới: “*Vô sanh vô diệt thanh*”. Tất cả sự, tất cả lý, tất cả các hiện tượng trong vũ trụ vốn là không sanh không diệt. Trong “Kinh Nhân Vương” có nói, tất cả pháp tánh thật sự là không, không đến không đi, không sanh không diệt. Trong rất nhiều Kinh Đại thừa Phật thường nói: “*Nhất thiết chúng sanh ư vô sanh trung, vọng kiến sanh diệt*”, là cố ý nói rõ sự luân chuyển của sanh tử. Đây là nói lời chân thật với bạn. Nhưng lời thật chúng ta nghe không hiểu. Nếu như nói với bạn tất cả pháp có sanh có diệt, chúng ta đều sẽ gật đầu, bạn nói hay đấy. Nếu nói tất cả pháp không sanh không diệt, cái này nghe không hiểu. Chân tướng thật sự là không sanh không diệt.

Hôm qua chúng tôi nói đến, các nhà khoa học nói duyên khởi của vạn vật trong vũ trụ, hiện nay họ đã biết được, hiện tượng sanh diệt này không phải là hiện tượng thật, mà chỉ là một hiện tượng chuyển động của sóng, rời khỏi sự chuyển động của sóng, trong vũ trụ thật sự là không có một pháp nào tồn tại, bao gồm cả hư không. Thời gian và không gian cũng thuộc về hiện tượng chuyển

động của sóng. Cho nên tâm đã động thì hoàn cảnh xuất hiện, tâm đã định rồi thì những hiện tượng này đều không có.

Trong “Chứng Đạo Ca”, Ngài Thiền sư Vĩnh Gia nói rất là hay: “*Trong mộng rõ ràng có sáu cõi, tỉnh mộng rồi không không cả đại thiên*”. Mộng là gì? Là ý thức đang vọng động, biến hiện ra cảnh mộng. Sau khi tỉnh dậy thì ý thức bị ý chí khống chế lại, cảnh mộng không còn nữa. Các hiện tượng vũ trụ ngày nay của chúng ta, thực tại mà nói là hiện tượng ở trong mộng. Nhưng việc nằm mộng này không dễ dàng gì mà tỉnh lại, cơn mộng này đến cơn mộng khác liên tục tiếp diễn, cho nên rất là đau khổ. Đến lúc nào thì bạn mới tỉnh mộng? Bạn đã thật sự giác ngộ rồi thì sẽ tỉnh lại. Sau khi tỉnh lại thì mới biết được, thật sự là không những không có đại thiên thế giới, mà cả không gian và thời gian cũng không có.

Cảnh giới sau khi giác ngộ là gì? Cảnh giới sau khi giác ngộ là pháp tánh. Trên Kinh Phật nói là pháp tánh thân pháp tánh độ, gọi là Nhất Chân Pháp Giới. Nó có tướng hay không? Cái tướng đó là tùy duyên mà hiện, có thể hiện tướng mà cũng có thể không hiện tướng, nhưng tuyệt đối không có ý niệm. Ta hiện ra tướng là bạn khởi tâm động niệm rồi, cái tướng đó hiện ra đó là vọng tướng chứ không phải chân tướng. Chân tướng thì không có ý niệm. Chân tướng có hiện ra không? Có hiện. Tại sao có hiện? Vì cảm ứng. Chúng sanh có cảm, Phật Bồ Tát có ứng. Ứng là điều tự nhiên. Cảm có hữu tâm có vô tâm, nhưng ứng thì nhất định là vô tâm, ở trong ứng nhất định không thể nói hữu tâm, cũng không nói vô tâm. Sự việc này các nhà khoa học hiện nay đã làm thí nghiệm trên thực vật, trên khoáng vật và chứng minh được.

Phật Bồ Tát ứng hiện trong mười pháp giới, vô lượng vô biên thân độ, đó là ứng hiện, xác thực là không có chấp trước ứng hiện. Ở trong ứng hiện không có sanh diệt. Tại sao không có sanh diệt? Khi tốc độ nhanh thì chúng ta không có cách nào biết được, có thể nói là sanh diệt cùng một lúc. Sanh diệt cùng một lúc, cái tướng sanh diệt này bạn không nhận ra được, vì tốc độ quá nhanh. Trong “Kinh Nhân Vương” Phật nói trường hợp này chúng ta có thể tính ra được, trong một giây có khoảng 216 ngàn lần sanh diệt. Điều này là Như Lai phương tiện nói chứ không phải là chân thật nói. Tôi giảng “Phẩm Thế Chủ Diệu Nghiêm” trong “Kinh Hoa Nghiêm” (vẫn là giảng ở Singapore), phẩm Kinh này rất dài. Tôi vẫn nhớ là giảng câu Kinh văn này hình như là giảng bảy - tám tiếng đồng hồ. Thực tại tốc độ là quá nhanh. Tôi giảng cho mọi người không có dùng “Kinh Nhân Vương”, bởi vì “Kinh Nhân Vương” số lượng từ quá nhiều, tôi chỉ dùng sao cho

mọi người lúc bình thường đều có thể hiểu được, hơn nữa không có hoài nghi. Tôi dùng tốc độ của ánh sáng.

Tốc độ ánh sáng, những người học khoa học hiện nay đều biết, tốc độ của ánh sáng trong một giây là 300 ngàn km, ánh sáng đi được 1km là một phần 300 ngàn của một giây. Một phần 300 ngàn của một giây, ánh sáng đi được 1km, so với “Kinh Nhân Vương” thì vượt trội hơn quá nhiều. Bạn hãy nghĩ lại xem, ánh sáng đi được 1km là một phần 300 ngàn của một giây, còn nếu nó đi được một mét? Đi được một tấc? Đi được một phân? Đi một phần mười của một phân? Một phần một trăm của một phân? Một phần mười ngàn của một phân? Thì bạn mới hiểu được trong “Kinh Nhân Vương” là Thích Ca Mâu Ni Phật phương tiện mà nói, không phải là chân thật nói.

Với trí huệ của Phật, chân tướng của tất cả vạn sự vạn vật trong vũ trụ này quả thật là hiểu được vô cùng thấu triệt. Ngài đã dùng cách gì để mà biết được? Thiên định rất sâu, nên tại chỗ này có nói là chỉ tức tịch tĩnh, vì vậy có thể thật sự nhìn được tất cả pháp không sanh không diệt. Quý vị nên biết, nếu như tất cả các pháp thật sự là không sanh không diệt, bạn nói không sanh không diệt thì có phải là phí lời không. Chân thật là có sanh diệt, có sự sanh diệt nhưng bạn không nhìn thấy sự sanh diệt của nó, bởi vì là sanh diệt cùng một lúc, nó thật sự có sanh diệt, không phải là không có sự sanh diệt. Tỉ mỉ quán sát, tỉ mỉ mà thể hội điều này thì sẽ hiểu được chân tướng của nó. Sau khi hiểu được thì sẽ biết, cái hiện tượng này là hư huyền, thời gian tồn tại ngắn vô cùng, bạn không có cách nào để tưởng tượng ra. Những hiện tượng ngày nay mà chúng ta xem được, thì những hiện đó chính là tướng tượng tục, nhưng nhận thức lầm cho rằng nó là tướng chân thật. Chúng ta sai là ở chỗ này. Cho nên tất cả pháp đương thể giai không, không thể nắm giữ được. Đây mới là sự thật. Cho nên, thật sự hiểu được sự thật thì tự nhiên bạn sẽ buông xả được, bạn không còn chấp trước, tâm địa của bạn sẽ thanh tịnh, dần dần mà đến gần với cảnh giới đã chứng đắc của chư Phật Bồ Tát. Đây là cảnh giới tốt.

Đối với tất cả ngũ dục lục trần của thế gian nhất định không được tham nhiễm nữa. Tại sao vậy? Sự thật giống như trong “Kinh Kim Cang” đã nói, phàm là có tướng thì đều là hư vọng. Trong “Kinh Bát Nhã” cũng có nói: “*Nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc*”. Nhưng hiện tượng của tất cả pháp tùy tâm ứng lượng. Trong “Kinh Lăng Nghiêm” cũng nói. Câu nói này không chỉ là nói cho cảnh giới của Như Lai, pháp thân Bồ Tát, mà đối với phàm phu chúng ta có điều gì là không đúng? Cùng Chư Phật Như Lai đâu có khác nhau. Không

giống nhau ở chỗ nào? Chư Phật Như Lai thì giác, còn chúng ta thì mê. Ngoài giác và mê ra, phàm và Thánh không hai, khác nhau ở chỗ giác và mê. Người đã giác ngộ thì họ được tự tại, người mà mê mất tự tánh thì không được tự tại, khác nhau là ở chỗ này.

Tiếp tục nói đến **“Thập lực vô úy thanh”**.

Đây là hiện tiền đức năng trên quả địa của Như Lai. Chúng ta phải hiểu được những điều Như Lai có được, mỗi cá nhân chúng ta đều có. Trong “Kinh Hoa Nghiêm” nói rất rõ ràng, tất cả chúng sanh đều có trí huệ đức tướng của Như Lai, nhưng vì vọng tưởng chấp trước mà không thể chứng đắc. Chúng ta khác với chư Phật là ở chỗ này. Trí huệ của Như Lai thì viên mãn, thật sự là không có điều gì mà không biết, tất cả chúng sanh trong tâm đang suy nghĩ điều gì Ngài đều biết. Chúng ta đọc “Kinh Vô Lượng Thọ”, ở trong Kinh Phật nói với chúng ta, người vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc tuy là đời nghiệp vãng sanh, nhưng do nhận được sự gia trì oai thần bổn nguyện của Phật A Di Đà, nên năng lực tác dụng của các Ngài cũng giống như thất địa Bồ Tát. Điều này không thể nghĩ bàn. Các Ngài thiên nhãn nhìn thông suốt. Đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, phạm vi tầm nhìn mở rộng, mắt nhìn không có chướng ngại. Ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc, bạn có thể nhìn thấy con người ở trên quả địa cầu này, những bạn bè người thân của bạn đang làm gì, rất là rõ ràng. Chúng ta không nhìn thấy họ nhưng họ nhìn thấy chúng ta. Chúng ta ở chỗ tối tăm này cho nên nhìn không thấy họ, nhưng họ nhìn thấy ta, ở chỗ tối tăm họ cũng thấy rất rõ. Thiên nhãn nhìn thông suốt, thiên nhĩ nghe thấu suốt. Chúng ta nói chuyện thì thầm với nhau nhưng họ nghe được rất rõ, bạn giấu được ai chứ? Chúng ta mà khởi tâm động niệm tâm họ biết hết, họ có tha tâm thông, chúng ta khởi tâm động niệm họ đều biết. Cho nên nếu chúng ta khởi lên một ý niệm bất thiện là dối gạt người, không gạt được Phật Bồ Tát, Phật Bồ Tát biết hết tất cả, biết rất rõ ràng. Cho nên chúng ta tu hành có thành tựu hay không, bản thân chúng ta chưa nắm chắc, Phật và Bồ Tát nhìn thấy được rất rõ. Lúc bạn thật sự đã thành tựu các Ngài sẽ đến tiếp dẫn bạn, bạn chưa có thành tựu thì các Ngài sẽ không đến.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ